

Bản án số: 141/2019/HS-ST

Ngày: 11-10-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Huê – Giáo viên – Cán bộ hưu trí Phường 10, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Nguyễn Thanh TMV – Giáo viên – Cán bộ hưu trí Phường 12, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mai Ngọc Linh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 137/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. LH, sinh năm: 1996 tại Trà Vinh; nơi cư trú: (Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp BB, xã HT, huyện TC, tỉnh TV; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Làm công; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ) và bà Lâm TN; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 11/2014/HSST ngày 25/3/2014, Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm, tính từ ngày 25/3/2014; chấp hành xong bản án ngày 29/01/2015; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/10/2018. (Có mặt).

2. Mai TMV (tên gọi khác: Mập), sinh ngày 10/12/2001 (tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội được 16 tuổi 10 tháng 20 ngày) tại Bình Định; nơi cư trú: (Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn VC, xã HĐ, huyện HN, tỉnh BĐ; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai VL và bà Phạm Thị ML; chồng, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam (theo Quyết định truy nã) từ ngày 07/6/2019. (Có mặt)

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Mai TMV:

Ông Mai VL, sinh năm: 1966; nơi cư trú: Thôn VC, xã HD, huyện HN, tỉnh BD. (Có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Mai TMV:*

Bà Lê Thị Ngọc Nhã – Luật sư của Văn phòng Luật sư Trịnh Bá Thân, thuộc đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt).

- *Bị hại:* Anh Lã VQ, sinh năm: 1987; nơi cư trú: Số 154 ALD, Phường x, Quận x, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Trương VD, sinh năm: 1996; nơi cư trú: Số 546 ND, Phường q, Quận x, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 30/10/2018; LH điều khiển xe gắn máy biển số 84G1-382.93 chở Mai TMV ngồi phía sau đi trên đường Hưng Phú, Phường 10, Quận 8 thì LH phát hiện anh Lã VQ có để một chiếc điện thoại di động hiệu Nokia X6 trong túi quần trái và nhô ra ngoài; nên LH nảy sinh ý định cướp giật chiếc điện thoại và LH rủ thì TMV đồng ý cùng chiếm đoạt chiếc điện thoại của anh VQ. Khi LH điều khiển xe đến trước số 59 Dã Tượng, Phường 10, Quận 8 thì LH điều khiển xe áp sát xe của anh VQ để TMV dùng tay giật chiếc điện thoại di động trong túi quần của anh VQ; sau đó LH tăng ga xe cùng TMV tẩu thoát.

Bị cướp giật tài sản, anh VQ đuổi theo đến trước số 885 Hưng Phú, Phường 10, Quận 8 thì xe của LH va chạm với xe của người đi đường (không rõ lai lịch) làm LH và TMV bị té ngã xuống đường làm rơi chiếc điện thoại xuống đường. Anh VQ cùng quần chúng nhân dân bắt giữ LH và giao chiếc điện thoại di động Nokia X6 cho Công an Phường 10, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với LH. Riêng TMV té xuống đường bị chấn thương nên được đưa đến bệnh viện Chợ Rẫy cấp cứu.

Vụ việc được lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan điều tra Công an Quận 8 điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra, TMV bỏ trốn; nên bị Công an Quận 8 truy nã. Ngày 07/6/2019, TMV bị bắt theo lệnh truy nã.

Ngày 15/11/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 kết luận: Trị giá 01 điện thoại di động Nokia X6 là 3.450.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, LH và Mai TMV khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Về vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động Nokia X6 là tài sản của anh Lã VQ bị LH và TMV cướp giật. Cơ quan điều tra Công an Quận 8 đã lập biên bản trao trả chiếc điện thoại trên cho anh VQ và anh VQ không có yêu cầu bồi thường gì khác.

- 01 xe gắn máy biển số 84G1-382.93, do LH đứng tên chủ sở hữu. LH sử dụng làm phương tiện đi cướp giật tài sản.

- 01 đĩa DVD hiệu Maxell lưu giữ video LH và TMV cướp giật tài sản (do anh Trương VD giao nộp).

Bản cáo trạng số 141/CT-VKS ngày 22/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo: LH, Mai TMV về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1/ Áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 171, điểm o Khoản 1 Điều 52, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo LH mức án từ 04 năm đến 05 năm tù;

2/ Áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 54; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Mai TMV mức án từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm 03 tháng tù;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Mai TMV (do khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi) và miễn phần hình phạt bổ sung cho bị cáo LH (do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, khó thi hành).

Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị không giải quyết về trách nhiệm dân sự (do bị hại không có yêu cầu) và xử lý vật chứng (Tịch thu sung công quỹ nhà nước chiếc xe gắn máy biển số 84G1-382.93, số khung: RLCS5C6K0GY343398, số máy: 5C6K343407 và tịch thu lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD hiệu Maxell 4.7 GB).

* Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Mai TMV: Người bào chữa thống nhất với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố đối với bị cáo Mai TMV, cũng như thống nhất về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức án mà Kiểm sát viên đã đề nghị áp dụng đối với bị cáo Mai TMV; nên không tranh luận. Ngoài ra, người bào chữa còn phân tích thêm về hoàn cảnh gia đình, về nhân thân của bị cáo, nguyên nhân, động cơ và mục đích phạm tội của bị cáo Mai TMV. Từ đó, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo Mai TMV mức án khoan hồng theo quy định của pháp luật và theo đề nghị của Kiểm sát viên.

* Bị cáo Mai TMV cùng người đại diện hợp pháp thống nhất với ý kiến của người bào chữa và không tranh luận, không bào chữa bổ sung; chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

* Bị cáo LH không tranh luận, không bào chữa và chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm sát viên và người bào chữa: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo LH, Mai TMV đã khai nhận toàn bộ hành vi sử dụng phương tiện là xe gắn máy, biển số 84G1-382.93, có phân khối lớn, rồi nhanh chóng tiếp cận để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại là một chiếc điện thoại di động hiệu Nokia X6, tại trước số 59 Dã Tượng, Phường 10, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi các bị cáo chiếm đoạt được tài sản, trên đường tẩu thoát thì bị bắt giữ cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Tài sản mà các bị cáo tham gia chiếm đoạt thuộc trường hợp tài sản có giá trị dưới 50.000.000 đồng. Do đó, với hành vi phạm tội và trị giá tài sản bị chiếm đoạt; đã có đủ cơ sở để kết luận: Các bị cáo LH, Mai TMV đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự: Xét khi phạm tội, các bị cáo đã sử dụng xe gắn máy có phân khối lớn làm phương tiện di chuyển để bất ngờ áp sát, nhanh chóng chiếm đoạt tài sản của bị hại, rồi tăng ga phóng nhanh để tẩu thoát, đe dọa đến sự an toàn về tính mạng, sức khỏe của bị hại cũng như của những người tham gia giao thông; nên theo quy định tại tiểu mục 5.3 mục 5 Phần I Thông tư liên tịch số 02/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BTP ngày 25/12/2001 thì các bị cáo đã phạm tội thuộc trường hợp “Sử dụng thủ đoạn nguy hiểm”. Đây là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Vì vậy, các bị cáo LH, Mai TMV phải bị xét xử theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng mang tính giản đơn, không có tính tổ chức. Bị cáo LH là người đề xướng, rủ rê và trực tiếp điều khiển xe gắn máy để bị cáo Mai TMV thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử cần cân nhắc vai trò đồng phạm cũng như tính chất, mức độ tham gia tội phạm của từng bị cáo theo quy định tại Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) khi quyết định hình phạt.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân:

- Bị cáo LH đã rủ rê, xúi giục bị cáo Mai TMV phạm tội (lúc này bị cáo Mai TMV là người dưới 18 tuổi), nên thuộc trường hợp xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại điểm o Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo LH. Ngoài ra, bị cáo LH có quá trình nhân thân xấu (bản thân bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”); nhưng không chịu sửa chữa, tu dưỡng và phấn đấu thành công dân sống có ích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện thái độ xem thường pháp luật; nên Hội đồng xét xử cũng cần lưu ý khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

- Đối với bị cáo Mai TMV sau khi cùng bị cáo LH thực hiện hành vi “Cướp giật tài sản” và được tại ngoại trong giai đoạn điều tra, nhưng bị cáo đã bỏ trốn và sau đó bị bắt theo quyết định truy nã; nên đã gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử cũng cần phải lưu ý khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về lỗi lầm đã gây ra; tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại; bị cáo LH có ông, bà ngoại là người có công đối với đất nước. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho từng bị cáo một phần về hình phạt theo quy định tại điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

Ngoài ra, bị cáo Mai TMV khi phạm tội là người dưới 18 tuổi (trên 16 tuổi đến dưới 18 tuổi), nên được xem xét áp dụng Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) khi quyết định hình phạt.

[8] Bản cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với các bị cáo: LH, Mai TMV là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội; mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của từng bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Mai TMV là có cơ sở pháp luật, như Hội đồng xét xử đã phân tích; nên được chấp nhận.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung một số tiền nhất định từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, nhưng xét thấy bị cáo LH có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và khó thi hành; nên Hội đồng xét xử miễn cho bị cáo LH phần hình phạt bổ sung. Bị cáo Mai TMV khi phạm tội là người dưới 18 tuổi, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Mai TMV.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì khác; tại phiên tòa, bị hại vắng mặt. Xét đây là quyền tự định đoạt, quyết định của đương sự; nên không xem xét giải quyết.

[12] Về vật chứng:

- Đối với tài sản bị chiếm đoạt được thu hồi, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã trả lại bị hại là đúng theo quy định của pháp luật.

- Đối với một chiếc xe gắn máy biển số 84G1-382.93, số khung: RLCS5C6K0GY343398, số máy: 5C6K343407: Đây là tài sản hợp pháp của bị cáo LH và bị cáo đã dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 đĩa DVD hiệu Maxell 4.7 GB do anh Trương VD giao nộp (bên trong chứa dữ liệu về hình ảnh của bị cáo LH và bị cáo Mai TMV đã thực hiện hành vi phạm tội), nên tịch thu và tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[13] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm o Khoản 1 Điều 52; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- + Xử phạt: Bị cáo LH 04 (Bốn) năm 03 (Ba) tháng tù, về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính kể từ ngày 30/10/2018.

- Căn cứ điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- + Xử phạt: Bị cáo Mai TMV (tên gọi khác: Mập) 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính kể từ ngày 07/6/2019.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo: LH, Mai TMV (tên gọi khác: Mập).

- Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu và tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD hiệu Maxell 4.7 GB (được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đánh số bút lục 168A).

+ Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc xe gắn máy biển số 84G1-382.93, số khung RLCS5C6K0GY343398, số máy: 5C6K343407.

(Vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 158/PNK ngày 24/5/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo: LH, Mai TMV(tên gọi khác: Mập); mỗi bị cáo phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Các bị cáo, người bào chữa và người đại diện hợp pháp của bị cáo Mai TMV(tên gọi khác: Mập) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày; kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa; có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Trần Trọng Trú

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày tháng năm 2019.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

1. Bà Đặng Thị Huê – Giáo viên – Cán bộ hưu trí Phường 10, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Nguyễn Thanh TMV – Giáo viên – Cán bộ hưu trí Phường 12, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 137/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2019 đối với:

- Bị cáo LH, sinh năm 1996, tại Trà Vinh.

- Bị cáo Mai TMV(tên gọi khác: Mập), sinh ngày 10/12/2001, tại Bình Định.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: Bị cáo LH và bị cáo Mai TMV phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Kết quả biểu quyết : 03/03.

2. Về điều luật áp dụng (điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự):

- Căn cứ điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm o Khoản 1 Điều 52; điểm s Khoản 1 và **Khoản 2** Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với Bị cáo LH.

- Căn cứ điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm s Khoản 1 và **Khoản 2** Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với Bị cáo Mai TMV(tên gọi khác: Mập).

Kết quả biểu quyết: 03/03.

3. Về mức hình phạt:

+ Xử phạt: Bị cáo LH tù, về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính kể từ ngày 30/10/2018.

+Xử phạt: Bị cáo Mai TMV(tên gọi khác: Mập) tù, về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính kể từ ngày 07/6/2019.

Tiếp tục tạm giam mỗi bị cáo 45 ngày, để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết : 03/03.

4. Các vấn đề khác:

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo: LH, Mai TMV(tên gọi khác: Mập).

- Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu và tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD hiệu Maxell 4.7 GB.

+ Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc xe gắn máy biển 84G1-382.93, số khung , số máy

(Vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 158/PNK ngày 24/5/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo: LH, Mai TMV(tên gọi khác: Mập); mỗi bị cáo phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Các bị cáo, người bào chữa và người đại diện hợp pháp của bị cáo Mai TMV(tên gọi khác: Mập) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày; kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa; có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Kết quả biểu quyết : 03/03.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày tháng năm 2019.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Trọng Trú

HOÀI ÑOÀNG XEÙT XÕU SÔ THAÂM

**HOÀI THAÂM NHAÂN DAÂN HOÀI THAÂM NHAÂN DAÂN THAÂM
PHAÙN-CHUÛ TỎA**

Trần Trọng Trú

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trọng TrúC

